

Số: /BC-SNN

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO 2

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
(Đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cước phí
thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) cho ngư dân
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng)

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số 652/UBND-NC ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, nội dung cụ thể như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Hiện nay khai thác thủy sản trên biển giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, đóng góp không nhỏ cho sự tăng trưởng, cung cấp nguồn thực phẩm lớn cho tiêu dùng và nguồn nguyên liệu cho chế biến xuất khẩu; giải quyết việc làm, thu nhập, đời sống cho khoảng hơn 8.000 lao động khai thác thủy sản trực tiếp trên biển.

Theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (Nghị định 26) thì tất cả các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS) trước ngày 01 tháng 4 năm 2020. Việc lắp đặt thiết bị VMS trên tàu cá là một trong các giải pháp quan trọng nhằm khắc phục khuyến cáo của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (khai thác IUU) đáp ứng điều kiện gỡ “Thẻ vàng” của EC đối với ngành Thủy sản Việt Nam.

Sóc Trăng hiện có 341 tàu cá chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên thuộc diện bắt buộc phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình. Đến nay, số lượng tàu cá đã lắp máy 341/341 tàu cá, đạt tỷ lệ 100%. Tuy nhiên, sau khi lắp đặt thiết bị máy giám sát trên tàu cá bà con ngư dân gặp nhiều khó khăn về kinh phí trả cước thuê bao dịch vụ cho các nhà mạng hiện nay.

Nghề khai thác thủy sản trong những năm gần đây ngư dân gặp nhiều khó khăn, liên tiếp khai thác sản lượng thấp, giá dầu tăng mạnh trong thời gian qua, giá sản phẩm sau khi khai thác giảm không ổn định, lực lượng lao động (ngư phủ) trên biển thiếu nghiêm trọng,... Bên cạnh đó, để lắp đặt thiết bị máy giám sát hành trình ngoài tiền mua thiết bị giao động từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng/máy, thì chủ tàu còn phải trả phí thuê bao hàng tháng từ 240.000 đồng – 450.000 đồng/tháng (tùy theo đơn vị cung cấp thiết bị, giá cước phí các nhà mạng). Do đó, hiện nay ngư dân gặp nhiều khó khăn trong việc vận hành hoạt động thường thiết bị làm ảnh hưởng đến công tác quản lý giám sát tàu cá trên địa bàn tỉnh.

Theo ý kiến đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1871/BNN-TCTS ngày 13/3/2020 về việc trả lời kiến nghị của địa phương về hướng dẫn ngư dân lắp đặt VMS trên tàu cá,...*Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển xem xét kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ vào điều kiện thực tế địa phương có chính sách hỗ trợ ngư dân phù hợp để lắp thiết bị giám sát hành trình tàu cá và chi phí liên quan”.*

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản quy định liên quan của Trung ương, hiện nay có 07/28 tỉnh, thành phố ban hành chính sách (với hình thức văn bản là Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh) hỗ trợ ngư dân mua sắm, lắp đặt, cước phí vận hành như: (1) Thành phố Đà Nẵng hỗ trợ 100% kinh phí mua thiết bị và thuê bao năm đầu tiên; (2) tỉnh Bình Định hỗ trợ 50% chi phí mua thiết bị; (3) tỉnh Nam Định hỗ trợ 50% chi phí mua thiết bị; (4) tỉnh Hà Tĩnh hỗ trợ 70% chi phí mua thiết bị; (5) tỉnh Thái Bình hỗ trợ 50% chi phí mua thiết bị; (6) tỉnh Nghệ An hỗ trợ 50% chi phí mua thiết bị và 50% thuê bao hàng tháng; (7) tỉnh Phú Yên hỗ trợ phí thuê bao 30 tháng. Ngoài ra, một số tỉnh khác hiện nay đang tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ cho ngư dân.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể

Ban hành Nghị quyết về chi hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhằm đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017; giúp cho ngư dân vươn khơi bám biển, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- Mục tiêu cụ thể

Thực hiện đúng yêu cầu về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định; khắc phục khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác IUU để đáp ứng điều kiện gỡ “Thẻ vàng” của EC đối với ngành Thủy sản Việt Nam; ngăn chặn hiệu quả tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, hoạt động sai vùng hoạt động.

Hỗ trợ cho chủ tàu cá cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên vùng biển xa bờ.

Đảm bảo việc trao đổi thông tin giữa chủ tàu với các cơ quan chức năng được thường xuyên, liên tục; tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân khai thác ổn định trên biển; giúp các cơ quan quản lý giám sát chặt chẽ tàu cá hoạt động; hỗ trợ tích cực cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

Từng bước hiện đại hoá và nâng cao năng lực khai thác, góp phần thúc đẩy phát triển thủy sản theo hướng bền vững.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

Theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (Nghị định 26) thì tất cả các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS), đây là điều kiện để thực hiện việc cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu cá.

Việc lắp đặt, chi trả chi phí vận hành thiết bị VMS trong giai đoạn hiện nay là khó khăn đối với ngư dân, do: những năm gần đây nghề khai thác thủy sản bị tác động mạnh do biến động thời tiết, nguồn lợi thủy sản sụt giảm, giá trị khai thác thấp, giá dầu tăng mạnh trong thời gian qua, lực lượng lao động (ngư phủ) trên biển thiếu nghiêm trọng,...; để lắp đặt thiết bị VMS ngoài tiền mua thiết bị từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng/máy, thì chủ tàu còn phải trả phí thuê bao hàng tháng từ 240.000 đồng – 450.000 đồng/tháng (tùy theo đơn vị cung cấp thiết bị, giá cước phí từ các nhà mạng). Do đó, hiện nay ngư dân gặp nhiều khó khăn trong việc vận hành thiết bị làm ảnh hưởng đến kế hoạch giám sát tàu cá trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Việc hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá cho ngư dân hiện nay là cấp thiết giúp cho ngư dân vươn khơi bám biển và thực hiện tốt các quy định về chống khai thác IUU, đồng thời giúp cho các cơ quan quản lý tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát, phòng chống khai thác IUU; đặc biệt hiện nay theo dõi, kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn chặn, xử lý tàu cá và ngư dân trong tình vi phạm vùng biển nước ngoài,

hoạt động sai vùng khai thác, đồng thời hỗ trợ ngư dân cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

Xuất phát từ nhu cầu, thực trạng khó khăn của ngư dân khai thác thủy sản trên biển hiện nay trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là rất cần thiết góp phần tạo lòng tin cho ngư dân vào các chính sách hỗ trợ của tỉnh nhà.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hỗ trợ kinh phí cho ngư dân duy trì vận hành thiết bị VMS trên tàu cá theo đúng quy định của Luật Thủy sản năm 2017, đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m trở lên được giám sát khi hoạt động khai thác thủy sản trên vùng biển xa bờ theo đúng quy định.

Giúp các hộ ngư dân, các chủ tàu cá giảm bớt khó khăn trong sản xuất do tình trạng mất mùa, biến động thời tiết, nguồn lợi thủy sản sụt giảm, giá trị khai thác thấp, giá dầu tăng mạnh trong thời gian qua,... trong thời gian qua để ngư dân sớm khôi phục sản xuất, ổn định đời sống.

3. Giải pháp đề xuất

Để duy trì vận hành thiết bị VMS trên tàu cá, ngư dân phải trả phí thuê bao hàng tháng từ 240.000 đồng – 450.000 đồng/tháng (tùy thuộc các nhà mạng cung cấp dịch vụ). Đề xuất mức hỗ trợ 100% cước phí thuê bao, nhưng không quá 300.000 đồng/tháng/tàu cá với thời hạn 02 năm (24 tháng) cho chủ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên; phần còn lại do chủ tàu chịu trách nhiệm chi trả.

Phương thức hỗ trợ này là hỗ trợ cuối Quý (03 tháng/lần). Chủ tàu cá tự chi trả cước thuê bao hàng tháng, ngân sách nhà nước hỗ trợ sau khi được cơ quan có thẩm quyền thẩm định đảm bảo các điều kiện được hỗ trợ theo quy định.

Nhu cầu kinh phí dự kiến hỗ trợ: 300.000 đồng/tháng/tàu x 24 tháng x 374 tàu cá = **2.692.800.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ, sáu trăm chín mươi hai triệu, tám trăm nghìn đồng*); Trong đó: Năm 2024 là 1.346.400.000 đồng và Năm 2025 là 1.346.400.000 đồng.

(Số lượng tàu cá đề xuất được hỗ trợ 374 tàu cá có chiều dài lớn nhất (L_{max}) từ 15 m trở lên theo hạn ngạch quy định tại Quyết định số 1223/QĐ-BNN-TCTS ngày 23/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao cho tỉnh Sóc Trăng).

Trong xây dựng chính sách hỗ trợ này đơn vị tham mưu căn cứ các văn bản để thực hiện như: Công văn số 531/SNN-CCTS ngày 10/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng về việc xin chủ trương lập đề nghị xây dựng Nghị quyết đề xuất chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh cho ngư dân; Công văn số 253/STP-XDKT&TDTHPL ngày 27/3/2023 của Sở

Tư pháp tỉnh Sóc Trăng về việc có ý kiến đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Công văn số 1676/VP-KT ngày 04/4/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, về ý kiến chỉ đạo của Đ/c Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Vương Quốc Nam, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS cho ngư dân, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

4.1. Tác động về kinh tế

Để thực hiện chính sách ngân sách tỉnh phải chi **2.692.800.000 đồng** hỗ trợ cho 341 tàu cá hoạt động khai thác xa bờ. Tuy tỉnh còn khó khăn, song nhu cầu kinh phí chi hỗ trợ không quá lớn trong khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

Việc hỗ trợ chi phí vận hành thiết bị VMS nhằm thực hiện tốt khuyến cáo của Ủy ban Châu Âu về tăng cường giám sát hoạt động của tàu cá trên biển, chống khai thác IUU tiến tới gỡ bỏ cảnh báo “Thẻ vàng”. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu thủy sản trong việc truy xuất, xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác.

Thông qua thiết bị VMS, chủ tàu quản lý, kiểm soát tình hình hoạt động của tàu cá trên biển để theo dõi, chỉ đạo sản xuất hiệu quả hơn; chủ động phòng tránh những rủi ro, giảm thiệt hại về người và tài sản.

4.2. Tác động về xã hội

Hỗ trợ trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển; hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh, chủ quyền trên biển; tăng cường sự gắn kết giữa ngư dân với các cơ quan nhà nước.

Ngư dân yên tâm bám biển, qua đó tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Nâng cao ý thức cho ngư dân về chống khai thác IUU; tiến đến khai thác có trách nhiệm và bền vững; góp phần tích cực trong công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

4.3. Tác động về giới

Việc hỗ trợ lắp đặt, vận hành thiết bị VMS trên tàu cá trong hoạt động khai thác thủy sản chưa thấy tác động về giới, nhưng trước mắt giảm bớt khó khăn về kinh phí cho chủ tàu và gia đình; góp phần ổn định sản xuất và đời sống cho hàng ngàn lao động vùng biển.

4.4. Tác động của thủ tục hành chính (văn bản không quy định về thủ tục chính sách hỗ trợ này)

Việc hỗ trợ chính sách cho tàu cá là khối lượng công việc tương đối lớn gồm rà soát, lập danh sách thống kê chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát tàu cá; tổ chức thẩm định chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ; xét duyệt hồ sơ đến việc chi trả tiền đòi hỏi việc triển khai thực hiện phải đảm bảo tính khách quan, công bằng, hiệu quả và đạt được mục tiêu của chính sách. Do đó, phải có một cơ chế quản lý phù hợp, chặt chẽ để chính sách không bị lợi dụng và các tiêu cực nảy sinh.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được hưởng chính sách hỗ trợ được nhanh chóng, kịp thời giảm thiểu thủ tục hành chính, hồ sơ, trình tự thực hiện chính sách hỗ trợ như sau:

a) Hồ sơ đề nghị phê duyệt kinh phí hỗ trợ

- Danh sách thống kê chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện quy định;
- Biên bản thẩm định chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ;
- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tờ trình đề nghị phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Sở Tài chính;

b) Trình tự thực hiện

- Trước ngày 30 cuối quý, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức rà soát, lập danh sách thống kê chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát tàu cá; tổ chức thẩm định chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ; phối hợp Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ đề nghị phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị phê duyệt kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

- Sau khi nhận được Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Sở Tài chính thực hiện thủ tục cấp kinh phí hỗ trợ cho Kho bạc Nhà nước huyện có chủ tàu được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ được cấp, Phòng Tài chính huyện phối hợp Kho bạc Nhà nước huyện, mời chủ tàu đến Kho bạc Nhà nước huyện nhận tiền hỗ trợ.

Như vậy, hồ sơ, trình tự thực hiện chính sách hỗ trợ đơn giản, chủ yếu bao gồm danh sách thống kê chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện, biên bản thẩm định chủ tàu và tàu cá đủ điều kiện được hỗ trợ.

4.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

Đối với chủ tàu cá: Khi đã lắp đặt thiết bị VMS, tàu cá đủ điều kiện cấp Giấy phép khai thác thủy sản; sản phẩm khai thác được truy xuất, xác nhận

nguồn gốc để tham gia xuất khẩu; hỗ trợ chủ tàu thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong khai thác thủy sản.

Đối với cơ quan quản lý: Các nội dung của chính sách phù hợp với thực tiễn phát triển sản xuất thủy sản của tỉnh và các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh liên quan đến lĩnh vực thủy sản. Việc ban hành chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở pháp lý được quy định tại:

- Khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: *...Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương*”;

- Điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *...Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương...*”

- Điểm c khoản 1 Điều 6 Luật Thủy sản năm 2017 quy định Nhà nước có chính sách đầu tư cho hoạt động: *...Xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát hoạt động của tàu cá trên biển...*”

- Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

- Phụ lục I-II-3 Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định,...

Việc duy trì vận hành thiết bị VMS giúp cho các cơ quan quản lý giám sát hành trình di chuyển, neo đậu, khai thác thủy sản của tàu cá trên biển. Thông qua đó, các cơ quan quản lý tổ chức thực hiện tốt các qui định của pháp luật liên quan đến khai thác trên biển.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tác động nêu trên, cơ quan soạn thảo nhận thấy giải pháp hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát tàu cá cho chủ tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên **hỗ trợ 100% cước phí thuê bao, nhưng không quá 300.000 đồng/tháng/tàu cá với thời hạn 02 năm** (24 tháng) có nhiều tác động tích cực, giải quyết được nhiều mục tiêu trong phát triển kinh tế, đặc biệt chú trọng đến khai thác thủy sản trên biển hiện nay.

Xuất phát từ những vấn đề cấp thiết nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát tàu cá cho ngư dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng lắp đặt thiết bị VMS là rất cần thiết và thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Vừa qua, ngày 07 tháng 8 năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng tổ chức mời các đơn vị có liên quan, ngư dân và báo đài đăng tin dự họp lấy ý kiến về đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (theo Giấy mời số 91/GM-SNN ngày 04/8/2023).

Kết quả buổi họp như sau: Qua quá trình thảo luận giữa các đơn vị có liên quan và ngư dân trực tiếp tham gia khai thác thủy sản. Giám đốc Sở thống nhất cho Chi cục Thủy sản tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình ban hành văn bản, trong đó chú ý:

- Mức hỗ trợ dự kiến đề xuất: 100% cước phí thuê bao vệ tinh nhưng không quá 300.000 đồng/tháng/tàu.

- Thời gian hỗ trợ: 02 năm.

- Hình thức hỗ trợ: Nhà cung cấp quyết toán với Kho bạc Nhà nước theo quy định thông qua kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, định kỳ 01 Quý/lần.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo hướng dẫn quy định.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể việc triển khai thực hiện chính sách; giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, địa phương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện chính sách và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện việc hỗ trợ đúng theo quy định.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo đến Sở Tư pháp thẩm định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC, TCCB, CCTS.

GIÁM ĐỐC